

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 18-02-2025

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ân

Các Thẩm phán: Bà Lương Ngọc Yến Anh

Ông Nguyễn Trung Tín

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Phiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình phúc thẩm thụ lý số 02/2025/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Hoài S, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

- *Nguyên đơn bà Phạm Thị Hoài S trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố N năm 2003. Trong thời gian sinh sống và ông T phát sinh nhiều mâu

thuần do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay tình cảm không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có 04 người con chung là Nguyễn Hoàng Trà M (sinh ngày 04/4/2003), Nguyễn Hoàng Anh T1 (sinh ngày 14/4/2007), Nguyễn Hoàn Anh T2 (sinh ngày 07/4/2009) và Nguyễn Hoàng Anh K (sinh ngày 20/5/2015). Cháu M đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà đồng ý để ông T trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu gồm: Anh T1, Anh T2 và Anh K và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000đ/cháu/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân giữa ông và bà S đúng như bà S trình bày. Bà S đã đi 7-8 năm nay, giờ bà S yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý.

Về con chung: Ông và bà S có 04 người con chung như bà S trình bày. Nếu phải ly hôn thì ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu gồm: Anh T1, Anh T2 và Anh K, ông không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định sơ thẩm: Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã căn cứ Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Phạm Thị Hoài S được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T.

Về con chung: Giao 03 con chung là Nguyễn Hoàng Anh T1 (sinh ngày 14/4/2007), Nguyễn Hoàn Anh T2 (sinh ngày 07/4/2009) và Nguyễn Hoàng Anh K (sinh ngày 20/5/2015) cho ông Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bà S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Quá trình nuôi dưỡng con chung, bà S, ông T đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như về cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Hoài S và ông Nguyễn Ngọc T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/11/2024, bị đơn ông Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo bản án

168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Ngọc T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm; không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Hoài S để vợ chồng ông quay về giải quyết vấn đề nợ chung trong thời kỳ hôn nhân.

- Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bản án sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã giải quyết cho nguyên đơn Bà Phạm Thị Hoài S được ly hôn ông Nguyễn Ngọc T là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024. Về án phí: ông T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị đơn còn trong thời hạn luật định của pháp luật nên hợp lệ.

[1.2] Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Phạm Thị Hoài S được ly hôn ông Nguyễn Ngọc T.

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy: bà Phạm Thị Hoài S và ông Nguyễn Ngọc T đã không còn chung sống với nhau từ nhiều năm, không cùng nhau quan tâm chăm sóc gia đình, con chung. Nên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên xử cho bà Phạm Thị Hoài S được ly hôn ông Nguyễn Ngọc T là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bà Phạm Thị Hoài S và ông Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không giải quyết là đúng quy định.

Nếu các đương sự có tranh chấp thì có thể làm đơn yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết thành một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật. Do vậy việc ông kháng cáo bản án số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Hoài S nếu bà S không giải quyết vấn đề nợ chung. Yêu cầu kháng cáo này là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ/PT theo quy định nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm ông đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003415 ngày 09/12/2024 của Chi cục thi hành án thành phố Nha Trang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 293; Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc T;

1. Giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 168/2024/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

2. Về án phí: ông Nguyễn Ngọc T phải nộp 300.000đ án phí HNGĐ/PT nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm ông đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003415 ngày 09/12/2024 của Chi cục thi hành án thành phố Nha Trang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ân